

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành
Dự án: Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng dọc Quốc lộ 1,
qua địa bàn các huyện Phù Cát, Phù Mỹ và Hoài Nhơn.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 115/TTr-STC ngày 15/3/2022,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, với nội dung chính như sau:

- Tên dự án: Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng dọc Quốc lộ 1, qua địa bàn các huyện Phù Cát, Phù Mỹ và Hoài Nhơn.

- Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án Giao thông tỉnh.

- Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Cát, Phù Mỹ và thị xã Hoài Nhơn.

- Thời gian khởi công - hoàn thành: 26/4/2019 - 01/7/2021.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số	26.553.942	25.181.333	24.987.920	197.147
- Vốn ngân sách nhà nước, trong đó:			24.987.920	
+ Vốn cấp quyền sử dụng đất ngân sách tỉnh năm 2019:			10.807.000	
+ Vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh:			14.180.920	
Năm 2019 kéo dài sang năm 2020			4.689.342	

Nguồn vốn	Dự toán được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Năm 2020			6.773.504	
Năm 2020 kéo dài sang năm 2021			2.718.074	
- Vốn phải thu hồi:			3.734	

2. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán
Tổng số	26.553.942	25.181.333
1. Chi phí bồi thường, GPMB:	0	0
2. Chi phí xây dựng và Thiết bị	23.254.104	22.766.285
3. Chi phí quản lý dự án:	621.397	617.663
4. Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	1.635.665	1.628.563
- Chi phí tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi	279.750	277.313
- Chi phí lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	528.530	528.502
- Chi phí thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	75.790	75.789
- Chi phí giám sát thi công	720.619	715.983
- Chi phí lập HSMT và đánh giá HSDT	30.976	30.976
5. Chi phí khác:	541.862	168.822
- Phí thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi	4.360	4.360
- Phí bảo hiểm xây lắp	76.911	46.513
- Phí thẩm định Hồ sơ mời thầu	7.744	7.744
- Phí thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu	7.744	7.744
- Phí thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	11.833	11.833
- Phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	127.886	90.628
- Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu công trình	40.500	0
- Chi phí nghiệm thu đóng điện bàn giao ĐZ22kV	14.341	0
- Chi phí nghiệm thu đóng điện bàn giao TBA	45.027	0
- Chi phí hạng mục chung	205.516	0
6. Chi phí dự phòng:	500.914	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản

- a. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: không.
b. Chi phí không tạo nên tài sản: không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số			25.181.333	25.181.333
1- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			25.181.333	25.181.333
2- Tài sản ngắn hạn				

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư: Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là 25.181.333.000. Trong đó:

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số:	25.181.333.000	
Vốn từ Ngân sách nhà nước: Trong đó:	25.181.333.000	
1) Đã bố trí :	24.987.920.000	
+ Vốn cấp quyền sử dụng đất ngân sách tỉnh năm 2019:	10.807.000.000	
+ Vốn đầu tư tập trung ngân sách tỉnh:	14.180.920.000	
<i>Năm 2019 kéo dài sang năm 2020</i>	<i>4.689.342.000</i>	
<i>Năm 2020</i>	<i>6.773.504.000</i>	
<i>Năm 2020 kéo dài sang năm 2021</i>	<i>2.718.074.000</i>	
2) Số chưa bố trí:	197.147.000	
3) Số phải thu hồi:	3.734.000	

Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán (29/10/2021) là:

- Tổng nợ phải thu: 3.734.000 đồng;
- + Chi phí quản lý dự án: 3.734.000 đồng;
- Tổng nợ phải trả: 197.147.000 đồng;
- + Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng (Chi phí giám sát thi công): 106.519.000 đồng;
- + Chi phí khác (Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán): 90.628.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: đồng.

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/ cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND huyện Phù Cát	6.678.891.000	
UBND huyện Phù Mỹ	8.864.541.000	
UBND thị xã Hoài Nhơn	9.637.901.000	

Điều 4. Đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm quản lý, sử dụng công trình theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản theo đúng quy định.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát, Phù Mỹ, Chủ tịch UBND thị xã Hoài Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như điều 5;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- PVP TD;
- Lưu: VT, K19.

Nguyễn Tự Công Hoàng